

Số: 4/TM-TTYT

Núi Thành, ngày 02 tháng 3 năm 2026

## **THƯ MỜI YÊU CẦU BÁO GIÁ**

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm y tế khu vực Núi Thành kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp hàng hóa, dịch vụ liên quan theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Trung tâm để có cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm vật tư xét nghiệm ( Phụ lục 1 đính kèm) với nội dung cụ thể như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên đơn vị: Trung tâm y tế khu vực Núi Thành
- Địa chỉ: Khối 1 – xã Núi Thành, thành phố Đà Nẵng

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Võ Thị Linh Phương, văn thư, Phòng TCHC-TCKT
- Số điện thoại: 0984 101 225

3. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.

4. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Trung tâm Y tế khu vực Núi Thành tiếp nhận báo giá bằng cách thức nhận trực tiếp hoặc nhận qua đường bưu điện. Địa chỉ tiếp nhận: Phòng TCHC-TCKT, Khối 1 – xã Núi Thành – thành phố Đà Nẵng. Ghi rõ ngoài phong bì Báo giá vật tư y tế.

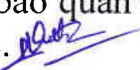
5. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 02 tháng 3 năm 2026 đến trước 16h30 ngày 11 /3/2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

6. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 11/3/2026 (ngày kết thúc nhận báo giá)

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Trung tâm Y tế khu vực Núi Thành đề nghị các Công ty báo giá theo mẫu Phụ lục 2 đính kèm Thư mời này.

## 2. Các thông tin khác (nếu có).

Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các thiết bị y tế; các yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế; thời gian giao hàng dự kiến và các thông tin liên quan khác. 

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KD.



**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Minh Thu**



**Phụ lục I**

**PHỤ LỤC YÊU CẦU BÁO GIÁ**

(Kèm theo Thư mời số 04/TM-TTYY ngày 02/3/2026 của TTYY KV

Núi Thành)

| STT | Danh mục mời chào giá            | Thông số kỹ thuật, đặc tính, tiêu chuẩn cơ bản                                                                                                                              | Số lượng/khối lượng | Đơn vị tính |
|-----|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------|
| 1   | Que thử nước tiểu 11 thông số    | Dùng để đánh giá 11 thông số trong nước tiểu: bilirubin, urobilinogen, ceton, protein, nitrit, glucose, pH, hồng cầu, tỷ trọng, bạch cầu, acid ascorbic. Đạt tiêu chuẩn ISO | 200                 | Test        |
| 2   | Test định tính 5 loại ma túy     | Dùng để phát hiện nhanh chất MET/THC/MDMA/MOP/KET có trong mẫu nước tiểu TCCL: ISO                                                                                          | 50                  | Test        |
| 3   | Ống nghiệm Heparin               | Ống nghiệm nhựa, chứa hóa chất bên trong là Lithium Heparin, thể tích 2ml- TCCL: ISO                                                                                        | 1000                | Ống         |
| 4   | Ống EDTA nắp nhựa                | Ống nghiệm nhựa, chứa hóa chất bên trong là EDTA K2, thể tích 2ml - TCCL: ISO                                                                                               | 500                 | Ống         |
| 5   | Test morphine - heroin - opiates | Dùng để phát hiện chất gây nghiện trong nước tiểu TCCL: ISO NSX: Việt Nam                                                                                                   | 500                 | Test        |
| 6   | Glucose                          | Hóa chất sử dụng để định lượng Glucose trong huyết tương và huyết thanh.- TCCL: ISO, CFS                                                                                    | 400                 | ML          |
| 7   | Bơm tiêm nhựa 3ml                | - Bơm tiêm nhựa liền kim 3 ml, cỡ kim 23G, 25G<br>- Đạt tiêu chuẩn ISO                                                                                                      | 1000                | Cái         |
| 8   | Găng tay cao su y tế             | - Găng tay cao su y tế có bột, nhám đầu ngón.<br>- Chiều dài $\geq 240$ mm, độ dày $\geq 0.08$ mm.<br>- Đạt tiêu chuẩn ISO                                                  | 1000                | Đôi         |

|                            |                                            |                                                                                                                                                |     |     |
|----------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----|
| 9                          | Chỉ khâu không<br>tiêu các loại, các<br>cỡ | Chỉ phẫu thuật silk, không hấp<br>thụ, số 3/0, Sợi chỉ tròn đều,<br>mềm dẻo, cấu trúc vững chắc, dễ<br>uốn và cột nút.<br>- Đạt chất lượng ISO | 144 | Tép |
| <b>TỔNG CỘNG: 09 khoản</b> |                                            |                                                                                                                                                |     |     |

## Phụ lục 2

CÔNG TY: .....  
MÃ SỐ THUẾ:.....  
ĐỊA CHỈ: .....  
Email: .....

### Mẫu báo giá

(Kèm theo Thư mời số: 04 /TM-TTYT ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Núi Thành)

### BÁO GIÁ

**Kính gửi:** Trung tâm Y tế khu vực Núi Thành

Trên cơ sở thư mời số... của ... [ghi tên của chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các vật tư xét nghiệm như sau:

1. Báo giá cho vật tư xét nghiệm, vật tư y tế và các dịch vụ liên quan:

| STT | Danh mục vật tư y tế <sup>(2)</sup> | Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup> | Mã HS <sup>(4)</sup> | Đặc tính kỹ thuật | Năm sản xuất <sup>(5)</sup> | Xuất xứ <sup>(6)</sup> | Số lượng/ khối lượng <sup>(7)</sup> | ĐVT | Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND) | Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND) | Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND) | Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND) |
|-----|-------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------|-------------------|-----------------------------|------------------------|-------------------------------------|-----|------------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------|
| 1   | Vật tư A                            |                                                        |                      |                   |                             |                        |                                     |     |                              |                                                        |                                                  |                                  |
| 2   | Vật tư B                            |                                                        |                      |                   |                             |                        |                                     |     |                              |                                                        |                                                  |                                  |
| n   | .....                               |                                                        |                      |                   |                             |                        |                                     |     |                              |                                                        |                                                  |                                  |

(Gửi kèm theo các tài liệu catalogue chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)



2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:.....ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm...[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 5 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

Đơn vị ghi đầy đủ ngày tháng năm báo giá, hiệu lực của báo giá và có chữ ký của người có thẩm quyền báo giá và đóng dấu của đơn vị.

....., ngày            tháng            năm 2026

**(Đại diện hợp pháp ký, ghi rõ họ tên và  
đóng dấu**

### **Ghi chú:**

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

